

Số: 118/BC-UBND

Nghĩa An, ngày 13 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện về hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ dân tộc Bahnar trồng cây mắc ca, cây giổi xanh từ 2018 – đến nay trên địa bàn xã Nghĩa An

Thực hiện quyết định số 73/QĐ-HĐND ngày 26/8/2021 của HĐND huyện Kbang về việc thành lập đoàn giám sát về việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ dân tộc Bahnar trồng cây mắc ca, cây giổi xanh.

Ủy ban nhân dân xã Nghĩa An báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Khái quát đặc điểm, tình hình của xã:

Xã Nghĩa An có trên 90% dân số tham gia sản xuất nông nghiệp, đất đai chủ yếu là đất trồng mía, mỳ và các loại cây rau màu. Tổng diện tích tự nhiên toàn xã 3.539,67 ha. Tổng dân số toàn xã 1.053 hộ với 4.214 khẩu (trong đó hộ DTTS 245 hộ (chiếm 23,3%), 971 khẩu). Đất đai chủ yếu là đất trồng mía, mỳ và các loại cây rau màu. Diện tích trồng cây lâu năm như cà phê, tiêu, cao su, mắc ca tập trung chủ yếu tại tiểu khu 152.

Nhờ chính sách hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc Bahnar trồng cây mắc ca, giổi xanh nên các hộ dân trên địa bàn xã nhất là các hộ đồng bào dân tộc thiểu số đã được hỗ trợ một phần kinh phí mua giống để trồng cây mắc ca.

Tổng diện tích trồng cây Mắc ca đến nay trên địa bàn xã là 19,3 ha. Trong đó diện tích hộ dân tự trồng: 4 ha (hiện nay đã có một số diện tích cho thu hoạch), diện tích trồng theo Chương trình hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc Bahnar: 15,3 ha, tương ứng số cây 1.892 cây (thời gian trồng năm 2018)

II. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ dân tộc Bahnar trồng cây mắc ca, cây giổi xanh từ năm 2018 đến nay :

1. Tình hình triển khai thực hiện:

Căn cứ Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 25/12/2017 về việc thông qua phương án hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, hộ dân tộc Bahnar mua cây giống Mắc ca, cây Giổi xanh để trồng trên địa bàn huyện năm 2018 và các công văn của UBND huyện về việc triển khai đăng ký thực hiện chương trình hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc Bahnar trồng cây mắc ca, giổi xanh.

UBND xã đã làm công văn triển khai cho các hộ dân tại 4 thôn, làng trên địa bàn xã triển khai chủ trương chính sách về hỗ trợ trồng cây mắc ca, giổi xanh, thông qua định mức hỗ trợ, đối tượng được hỗ trợ. Đồng thời phân công công chức chuyên môn hướng dẫn các làng tổ chức cho nhân dân đăng ký và tổ chức thực hiện.

2. Kết quả triển khai thực hiện:

2.1. Về chính sách Hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc Banar trồng cây Mắc ca

- Kết quả thực hiện năm 2018:
- + Tổng số hộ đăng ký thực hiện: 20 hộ
- + Tổng diện tích thực hiện: 15,3 ha
- + Địa điểm thực hiện: Làng Lök, làng Kuao

- + Đối tượng hỗ trợ: Hộ dân tộc Bahnar
- + Định mức hỗ trợ: 124 cây/ha (trồng xen 9mx9m)
- + Tổng kinh phí nhà nước hỗ trợ: 1.892 cây x 21.000 đồng/cây = 39.732.000 đồng (hỗ trợ 30% kinh phí mua cây giống)
- + CTy CP Liên Việt Gia Lai (hỗ trợ 70% chi phí mua giống): 92.708.000 đồng
(Chi tiết có biểu kèm theo)

- Từ năm 2019 đến nay UBND xã tiếp tục triển khai chủ trương hỗ trợ một phần kinh phí cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc Bahnar mua cây giống Mắc ca, cây Giỏi xanh. Tuy nhiên qua triển khai các hộ dân không có nhu cầu (do vùng quy hoạch trồng mắc ca trên địa bàn xã là khu vực tiểu khu 152, các hộ dân là hộ đồng bào DTTS tại các diện tích đất trên khu vực này không có nước nên rất khó khăn cho việc trồng cây mắc ca, các diện tích còn lại không thuộc đối tượng được hỗ trợ)

2.2. Về chính sách Hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc Banar trồng cây Giỏi xanh: Trên địa bàn xã không thực hiện

3. Công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương có liên quan:

- UBND xã đã phối hợp với ban lãnh đạo các thôn, làng tổ chức họp dân và thông tin trên hệ thống loa truyền thanh của xã để thông tin cho nhân dân biết về chủ trương hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, hộ dân tộc Bahnar mua cây giống Mắc ca, cây Giỏi xanh.

- Mặt trận và các đoàn thể xã đã phối hợp vận động các hộ dân có đất tại tiểu khu 152 vùng quy hoạch trồng mắc ca đăng ký nhu cầu hỗ trợ cây giống để trồng cây mắc ca.

- Tuyên truyền, mục đích, ý nghĩa và các chủ trương, chính sách của Nhà nước, của huyện về hỗ trợ một phần kinh phí để thực hiện trồng cây Mắc ca, cây Giỏi xanh để nhân dân nắm được tham gia thực hiện, đặc biệt là hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ dân tộc Bahnar lần chiếm đất lâm nghiệp trái phép, cam kết trả lại đất cho nhà nước, đồng thời được các đơn vị chủ rừng khoán diện tích đất lâm nghiệp để trồng rừng.

- Căn cứ nội dung các Nghị quyết đã được HĐND huyện thông qua, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các phòng ban chuyên môn huyện, UBND xã đã chỉ đạo cho cán bộ chuyên môn chủ động triển khai xây dựng phương án, lập dự toán trình huyện thẩm định.

- UBND xã đã hướng dẫn các hộ dân liên hệ với đơn vị cung cây giống (*đảm bảo nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng theo quy định*) để các hộ dân tự mua cây giống và trồng. Đồng thời đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các hộ dân đào hố bón lót thực hiện trồng và chăm sóc cây Mắc ca

- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn huyện tổ chức nghiệm thu theo đúng đối tượng hỗ trợ, định mức hỗ trợ, nghiệm thu việc thực hiện trồng của các hộ dân, tỷ lệ cây sống sau khi trồng.

- Đối với hộ dân tham gia dự án: đã chủ động đào hố theo hướng dẫn của công chức chuyên môn xã, lựa chọn và mua cây giống tại các địa chỉ uy tín. Thực hiện trồng, chăm sóc theo đúng hướng dẫn của công chức chuyên môn.

4. Đánh giá kết quả thực hiện.

4.1. Kết quả đạt được: Thực hiện nghị quyết của HĐND huyện từ năm 2018 đến nay UBND xã Nghĩa An đã triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc Bahnar trồng cây mắc ca với diện tích đã trồng: 15,3 ha, với 20 hộ tham gia, chủ yếu là các hộ đồng bào DTTS

- Đánh giá tình hình sinh trưởng, phát triển: Cây trồng sinh trưởng phát triển tốt, tỷ lệ cây sống sau khi trồng đạt 85%. Cây mắc ca phù hợp với đất đai, thời tiết khí hậu tại địa phương. Tuy nhiên do vùng trồng của các hộ dân gặp khó khăn về nguồn nước (nguồn nước ở xa) nên việc chăm sóc tưới nước, bón phân gặp khó khăn nên tỷ lệ cây phát triển không đồng đều. Cây đang trong giai đoạn phát cành, tạo tán.

4.2. Thuận lợi:

- Việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc Bahnar trồng cây mắc ca theo Nghị quyết HĐND huyện đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận các chính sách hỗ trợ của huyện về phát triển kinh tế, giúp người dân cải thiện năng suất, nâng cao thu nhập.

- Đã hỗ trợ một phần kinh phí mua cây giống mắc ca tạo điều kiện cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số mua cây giống mắc ca thực hiện trồng xen, góp phần trồng phục hồi lại rừng trên đất vi phạm, hạn chế tình trạng phá rừng làm nương rẫy trên địa bàn xã.

4.3. Những khó khăn, hạn chế

- Định mức hỗ trợ 30% kinh phí mua cây giống mắc ca cho các hộ đồng bào dân tộc Bahnar thấp trong khi nhiều hộ còn khó khăn, giá cây giống cao do vậy người dân chưa mạnh dạn đầu tư kinh phí đối ứng để tham gia dự án.

- Các hộ tham gia dự án là hộ đồng bào DTTS nên kỹ thuật chăm sóc còn hạn chế, một số hộ chưa chịu khó chăm sóc bón phân nên tỷ lệ cây sinh trưởng phát triển không đồng đều.

5. Kiến nghị đề xuất

Đề xuất tăng định mức hỗ trợ đối với giống cây Mắc ca, mở rộng đối tượng đến các hộ dân không phải hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào DTTS để nhân dân có thể tham gia nhiều hơn.

Đề nghị UBND huyện, Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện quan tâm mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức trồng, chăm sóc, thu hoạch, sơ chế và bảo quản Mắc ca cho các hộ dân trồng mắc ca trên địa bàn xã.

Trên đây là báo cáo kết thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ dân tộc Bahnar trồng cây mắc ca, cây giổi xanh từ năm 2018 đến nay trên địa bàn xã Nghĩa An./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện;
- TT Dịch vụ Nông nghiệp huyện;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn văn Thảo

BẢNG TỔNG HỢP HỖ TRỢ KINH PHÍ TRỒNG MẮC CA NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số: 11/VBC-UBND ngày 13/9/2021 của UBND xã Nghĩa An)

STT	Họ và tên hộ	Địa chỉ	Đối tượng	Diện tích (ha)	Số cây (cây)	Đơn giá (Đồng/cây)	Thành tiền (đồng)	Trong đó		Ghi chú
								Kinh phí Nhà nước hỗ trợ (30% chi phí mua giống)	Công ty CP Liên Việt Gia Lai hỗ trợ (70% chi phí cây giống)	
1	Đình Thắng	Làng Kuao	Hộ dân tộc Bahnar	0,3	37	70.000	2.590.000	777.000	1.813.000	
2	Đình Thị Sum	Làng Kuao	Hộ dân tộc Bahnar	0,5	62	70.000	4.340.000	1.302.000	3.038.000	
3	Đình Hlun	Làng Kuao	Hộ dân tộc Bahnar	1,0	124	70.000	8.680.000	2.604.000	6.076.000	
4	Đình Keo	Làng Kuao	Hộ dân tộc Bahnar	1,0	124	70.000	8.680.000	2.604.000	6.076.000	
5	Đình Thị KLới	Làng Kuao	Hộ dân tộc Bahnar	1,0	124	70.000	8.680.000	2.604.000	6.076.000	
6	Đình Thị Loch	Làng Kuao	Hộ dân tộc Bahnar	1,0	124	70.000	8.680.000	2.604.000	6.076.000	
7	Đình Bương	Làng Kuao	Hộ dân tộc Bahnar	0,8	93	70.000	6.510.000	1.953.000	4.557.000	
8	Đình Luật	Làng Kuao	Hộ dân tộc Bahnar	0,5	62	70.000	4.340.000	1.302.000	3.038.000	
9	Đình Thị Mun	Làng Kuao	Hộ dân tộc Bahnar	1,0	124	70.000	8.680.000	2.604.000	6.076.000	
10	Đình Hmum	Làng Kuao	Hộ dân tộc Bahnar	1,0	124	70.000	8.680.000	2.604.000	6.076.000	
11	Đình Đip	Làng Kuao	Hộ dân tộc Bahnar	0,3	37	70.000	2.590.000	777.000	1.813.000	
12	Đình Brich	Làng Lơk	Hộ dân tộc Bahnar	0,9	113	70.000	7.910.000	2.373.000	5.537.000	
13	Đình HLơih	Làng Lơk	Hộ dân tộc Bahnar	1,0	124	70.000	8.680.000	2.604.000	6.076.000	
14	Đình Hnhonh	Làng Lơk	Hộ dân tộc Bahnar	0,7	87	70.000	6.090.000	1.827.000	4.263.000	
15	Đình Hyem	Làng Lơk	Hộ dân tộc Bahnar	0,6	74	70.000	5.180.000	1.554.000	3.626.000	
16	Đình Hiar	Làng Lơk	Hộ dân tộc Bahnar	1,0	124	70.000	8.680.000	2.604.000	6.076.000	
17	Đình Ló	Làng Lơk	Hộ dân tộc Bahnar	0,6	74	70.000	5.180.000	1.554.000	3.626.000	
18	Đình Thị Ngoại	Làng Lơk	Hộ dân tộc Bahnar	0,4	50	70.000	3.500.000	1.050.000	2.450.000	
19	Đình Glêu	Làng Lơk	Hộ dân tộc Bahnar	0,9	112	70.000	7.840.000	2.352.000	5.488.000	
20	Đình Uôn	Làng Lơk	Hộ dân tộc Bahnar	0,8	99	70.000	6.930.000	2.079.000	4.851.000	
	Tổng cộng			15,3	1.892		132.440.000	39.732.000	92.708.000	